

Số: /KH-UBND Thành phố Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản
trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 4477/KH-UBND ngày 20/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về Phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-UBND, ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu về việc Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội thành phố Lai Châu năm 2024.

UBND thành phố Lai Châu xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp để phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; không chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, nhằm đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

Phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời ảnh hưởng về chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản, từ đó khuyến cáo, hướng dẫn cho các hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp xử lý, kiểm soát môi trường nước, phòng bệnh cho thủy sản nuôi đạt hiệu quả.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật phải phù hợp, hiệu quả, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành chuyên môn.

Công tác phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; việc tổ chức, triển khai thực hiện là trách nhiệm của các cấp chính quyền và các cơ quan chuyên môn, do đó phải có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở, huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật phải kịp thời, phù hợp với điều kiện của địa phương, sử dụng các biện pháp phòng là chính, trong đó công tác tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường là biện pháp chủ động, khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.

II. NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

1. Công tác tiêm vắc xin phòng bệnh

1.1 Phạm vi, đối tượng, số lượng gia súc tiêm phòng

- Phạm vi tiêm phòng: Tại 7/7 xã, phường trên địa bàn thành phố Lai Châu.
- Đối tượng vật nuôi bắt buộc phải tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, lợn, chó, mèo, gia cầm trong diện phải tiêm vắc xin phòng bệnh.

1.2 Các loại bệnh phải tiêm phòng, tỷ lệ tiêm phòng

Tổng đàn vật nuôi dự kiến trên địa bàn thành phố năm 2024: Trâu, bò 2.043 con; lợn 16.376 con; gia cầm 110.145 con. Các loại bệnh phải tiêm vắc xin gồm.

- Bệnh Đại động vật: Tiêm phòng tối thiểu trên 90% tổng số chó, mèo hiện có trên địa bàn thành phố.
- Bệnh Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng trâu, bò: Tiêm phòng trên 80% tổng đàn trâu, bò hiện có trên địa bàn thành phố.
- Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò: Tiêm phòng trên 80% tổng đàn trâu, bò hiện có trên địa bàn thành phố.
- Bệnh Tụ huyết trùng lợn và dịch tả lợn: Tiêm phòng cho đàn lợn trong các trang trại, cơ sở chăn nuôi tập trung và những khu vực đã xuất hiện ổ dịch tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 50% tổng đàn lợn.
- Bệnh Tai xanh ở lợn: Thành phố Lai Châu là địa bàn có nguy cơ cao phát sinh bệnh Tai xanh ở lợn, do đó sẽ thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Tai xanh cho lợn nái, lợn đực giống tại các khu vực đã từng xuất hiện ổ dịch và các khu vực dễ có nguy cơ lây nhiễm bệnh.
- Bệnh Cúm gia cầm: Tiêm cho đàn gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) nuôi nhỏ lẻ trong các hộ gia đình và các cơ sở chăn nuôi gia cầm tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 80% trở lên.

1.3 Số lượng, chủng loại vắc xin tiêm phòng

- Số lượng các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi năm 2023 (*đã bao gồm khoảng 5% lượng vắc xin hao hụt trong quá trình tiêm phòng, trừ vắc xin tiêm phòng bệnh dại khi sử dụng loại vắc xin 01 liều/con*) do các xã, phường căn cứ vào số lượng vật nuôi thực tế trước đợt tiêm phòng để đăng ký, trong tờ trình đăng ký phải thể hiện rõ tổng đàn của từng loại vật nuôi trên địa bàn, số lượng vật nuôi trong diện tiêm (đối với gia cầm), số lượng vật nuôi của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tự chủ động vắc xin để tiêm phòng.

- Đối với vắc xin Cúm gia cầm: Căn cứ các ổ dịch cũ tại địa phương và từ kết quả giám sát sự lưu hành của các chủng loại vi rút Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố trong các chương trình giám sát chủ động hằng năm để xem xét, lựa chọn và sử dụng các loại vắc xin chứa kháng nguyên phù hợp với chủng vi rút Cúm gia cầm đang tồn tại ở địa phương nhằm đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh.

- Đối với vắc xin LMLM: trên địa bàn thành phố đang có sự lưu hành vi rút LMLM type O, do đó nên lựa chọn vắc xin LMLM đơn giá type O để tiêm phòng cho đàn gia súc của địa phương.

- Đối với vắc xin VDNC: Căn cứ chủng vi rút đang lưu hành tại Việt Nam (vi rút Neethling), lựa chọn loại vắc xin phù hợp trong các loại vắc xin VDNC đã được cấp Giấy chứng nhận lưu hành tại Việt Nam để tiêm phòng cho đàn trâu bò đảm bảo hiệu quả cao nhất.

- Đối với vắc xin Dại: Căn cứ tình hình dịch bệnh Dại trên đàn chó mèo, các địa phương chủ động lựa chọn vắc xin để tổ chức tiêm phòng đảm bảo tỷ lệ, đạt hiệu quả theo quy định.

- Đối với gia súc, gia cầm nhập từ tỉnh ngoài về nuôi làm giống, phát triển sản xuất từ các chương trình, dự án hoặc được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ đề nghị chủ đầu tư yêu cầu bên cung cấp con giống phải tiêm vắc xin đầy đủ hoặc có phiếu kiểm tra huyết thanh học đối với con giống trước khi nhập về nuôi theo quy định.

1.4 Thời gian tiêm phòng

- Vắc xin phòng Dại chó, mèo tiêm 01 đợt/năm vào tháng 02, đến tháng 4. Ngoài đợt tiêm phòng triển khai định kỳ, tiếp tục rà soát tiêm bổ sung cho những con mới phát sinh hoặc chưa tiêm.

- Vắc xin LMLM, tụ huyết trùng trâu, bò và vắc xin tụ huyết trùng lợn, dịch tả lợn cổ điển tiêm 02 đợt/năm: đợt 01 (*vụ Xuân hè*) vào tháng 3 - 4, đợt 02 (*vụ Thu đông*) vào tháng 9 - 10.

- Vắc xin Viêm da nổi cục tiêm 01 đợt/năm, sau khi đã triển khai xong tiêm phòng định kỳ vụ Xuân hè (tiêm sau ít nhất 15 ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ vụ Xuân hè cho trâu, bò).

- Vắc xin Cúm gia cầm: Do các hộ, cơ sở chăn nuôi tự chủ động theo chu kỳ chăn nuôi, tập trung vào hai đợt chính vụ Xuân hè và vụ Thu đông.

2. Công tác kiểm tra, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y

Duy trì, thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn thành phố theo các quy định của pháp luật.

Khi tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố có những diễn biến phức tạp cần thành lập và tăng cường hoạt động của Tổ công tác, kiểm tra, kiểm soát động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, các cơ sở chăn nuôi, phương tiện vận chuyển nhằm ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn thành phố. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y.

Kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, giết mổ động vật trên địa bàn theo các quy định hiện hành. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

3. Công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường

3.1 Đối với động vật trên cạn

Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc, khử trùng: Chuồng trại chăn nuôi, điểm giết mổ, điểm kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, nơi chăn thả, nuôi nhốt cách ly động vật; cơ sở ấp nở gia cầm; dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển ...

Thời gian, tần suất thực hiện:

- Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường định kỳ: Trong năm tổ chức ít nhất 02 đợt với hình thức tổ chức "Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường" để phòng, chống dịch bệnh vào tháng 2 - tháng 3 và tháng 10 - tháng 11, hoặc tổ chức đột xuất khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường thường xuyên: Các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, chợ kinh doanh buôn bán thực phẩm tươi sống, các điểm giết mổ ... thực hiện theo phụ lục số 08 Hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu

độc ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh chuồng trại, vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở kinh doanh sản phẩm động vật, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm.

3.2 Đối với động vật thủy sản

Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động xác định địa điểm và diện tích hỗ trợ thuốc sát trùng, chế phẩm xử lý môi trường để phòng ngừa bệnh trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn.

Việc triển khai hỗ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

4. Công tác giám sát, chẩn đoán dịch bệnh

4.1 Khi chưa có dịch xảy ra

a) Đối với động vật trên cạn: Tuyên truyền, vận động Nhân dân, các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tham gia phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, thủy sản; chủ động kiểm tra, giám sát các hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và nắm bắt tình hình dịch bệnh tại cơ sở để có phương án chủ động kịp thời.

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh định kỳ lấy mẫu xét nghiệm đánh giá sự lưu hành của vi rút Đại trên đàn chó, mèo, Cúm gia cầm, Tai xanh lợn, Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh VDNC trâu bò để có phương án phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả.

b) Đối với động vật thủy sản: Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y lấy mẫu định kỳ tại các ao nuôi trên địa bàn, thông qua kết quả xét nghiệm định kỳ ở các vùng nuôi cá ao tập trung, và các cơ sở kinh doanh giống thủy sản phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm gây bệnh cho các loài cá truyền thống (do vi rút, vi khuẩn, nấm và ký sinh trùng) để sớm cảnh báo tình hình dịch bệnh cho người chăn nuôi kịp thời áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

Tần suất lấy mẫu giám sát: 02 lần/tháng (tùy theo từng mùa vụ và tình hình dịch bệnh để lấy mẫu).

4.2 Khi có dịch xảy ra

a) Đối với động vật trên cạn

- Khi phát hiện gia súc, gia cầm chết, nghi mắc bệnh trong trường hợp dịch bệnh xảy ra ở diện rộng: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh, xác minh ổ dịch (*nếu có*).

- Khi phát hiện ổ dịch bệnh nguy hiểm xảy ra phải kịp thời bao vây, khống chế, dập tắt ổ dịch ngay trong diện hẹp theo các quy định của pháp luật, theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT, Chi Cục Thú y và sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Đối với động vật thủy sản

Tất cả các đối tượng thủy sản nuôi khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh và bị chết phải báo cáo kịp thời cho chính quyền cơ sở, cán bộ thú y (thủy sản) nơi gần nhất. Cán bộ thú y viên hoặc cán bộ phụ trách nông nghiệp xã, phường, kết hợp công chức, viên chức Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và Phòng Kinh tế thành phố xuống ngay cơ sở để xác nhận thông tin chi tiết, đầy đủ, chính xác và kịp thời theo các nội dung: Các chỉ tiêu biến động môi trường, kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi, ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích, thể tích mắc bệnh, hình thức nuôi, tình trạng ao, bể, lồng nuôi bị bệnh... Các thông tin này được cung cấp đầy đủ cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y để hướng dẫn các biện pháp xử lý. Trong trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm, lây lan cần thu mẫu bệnh phẩm để chẩn đoán xét nghiệm, xác định tác nhân gây bệnh và đề ra giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

5. Về quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh giống, thuốc thú y, thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y

Tăng cường công tác quản lý, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

Phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản theo hình thức thâm canh và bán thâm canh, các cơ sở buôn bán thuốc thú y, thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi trên địa bàn theo quy định, đồng thời hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi chưa đạt yêu cầu khắc phục các điều kiện chưa đạt và chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia kinh doanh, buôn bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi. Phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; vùng an toàn dịch bệnh; khuyến khích các hộ chăn nuôi đẩy mạnh áp dụng các biện pháp chăn nuôi sinh học, an toàn dịch bệnh.

7. Công tác chống dịch bệnh (khi có dịch bệnh)

Kiểm tra, xác minh và lấy mẫu bệnh phẩm đi xét nghiệm kịp thời giúp việc chẩn đoán bệnh chính xác, làm cơ sở để công bố dịch bệnh, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch hợp lý, hiệu quả.

Khi có dịch xảy ra, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp chủ động lập phương án phòng chống dịch trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện.

Thực hiện công bố dịch và huy động lực lượng triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Luật Thú y. Đồng thời, xử lý động vật nuôi, động vật thủy sản mắc bệnh, chết theo đúng quy định.

Triển khai vệ sinh tiêu độc khử trùng trong vùng dịch và toàn bộ khu vực xung quanh khu vực chăn nuôi, chuồng trại, rắc vôi bột tại các tuyến đường khu vực có ổ dịch và xung quanh ổ dịch; khử trùng ao nuôi, nguồn nước cấp vào và thải ra của ao nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản,...theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng Cục Thủy sản, Cục Thú y và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Tùy vào tình hình thực tế để đề xuất thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời, trực 24/24 giờ trong suốt thời gian có dịch để kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thủy sản ra, vào nơi có dịch theo quy định.

Tổ chức hỗ trợ kịp thời cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo đúng các quy định hiện hành.

8. Công tác thông tin tuyên truyền

8.1 Nội dung

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên và trọng điểm về công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật, thủy sản, trong đó trọng tâm về các nội dung: Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật như Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; chú trọng tuyên truyền trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định với phương châm “Phòng là chính”, “cơ sở là chính” đặc biệt là

tiêm vắc xin phòng bệnh cho động vật nuôi và hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi không thực hiện việc phòng bệnh bằng vắc xin hoặc các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 và Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ.

Thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người;

8.2 Hình thức tuyên truyền

Tùy vào tình hình thực tế để tổ chức triển khai các hình thức tuyên truyền cho phù hợp như thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên hệ thống loa truyền thanh không dây tại các xã, phường. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị khu dân cư... Phối hợp tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản năm 2024 do ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống dịch bệnh động vật thành phố

Các thành viên BCĐ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật kịp thời, phù hợp đáp ứng được với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Phòng Kinh tế thành phố

Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND thành phố các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo nội dung kế hoạch này. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND thành phố theo quy định.

Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

Đôn đốc UBND các xã, phường thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích thủy sản của địa phương; Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường” trên địa bàn thành phố.

Thực hiện giám sát công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra; giám sát và kiểm tra công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2023 và tình hình thực tế trong công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, tham mưu cho UBND thành phố phân bổ, bố trí kinh phí cho cơ quan chuyên môn để kịp thời tổ chức triển khai thực hiện.

4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

Thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ (KSGM) động vật, kiểm tra vệ sinh thú y đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn thành phố (đặc biệt là kiểm tra, kiểm dịch đối với động vật làm giống phục vụ các chương trình, dự án, hộ chăn nuôi).

Phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông, UBND các xã, phường và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, phổ biến về tác hại của dịch bệnh và vận động nhân dân tham gia các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Phối hợp với Trung tâm Y tế thành phố, UBND các xã phường trong việc hướng dẫn, giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh Đại, cúm gia cầm, nhiệt thán...) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT, ngày 27/5/2013 về Hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức lấy mẫu xét nghiệm nhằm giám sát, chẩn đoán, xác minh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản để có những khuyến cáo, hướng dẫn phòng, chống kịp thời; tổ chức thực hiện công tác chống dịch bệnh động vật (nếu có).

Phối hợp với UBND các xã, phường thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích thủy sản của địa phương; lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, công tác chống dịch khi có dịch xảy ra. Tổ chức

lực lượng triển khai thực hiện công tác tiêu độc, khử trùng môi trường theo Kế hoạch của UBND thành phố.

Tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật trong công tác phòng chống dịch bệnh và phát triển đàn vật nuôi trên địa bàn thành phố.

5. Trung tâm Y tế thành phố

Phối hợp với cơ quan chuyên môn tăng cường giám sát các bệnh lây truyền từ động vật sang người tại cộng đồng; thực hiện tốt việc trao đổi thông tin trong giám sát, triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

Duy trì và tăng cường các điểm tư vấn, tiêm vắc xin phòng bệnh Đại, tổ chức tốt việc tiêm vắc xin phòng Đại cho người dân khi bị chó, mèo cắn. Phối hợp với UBND các xã, phường công khai địa chỉ các cơ sở y tế và hướng dẫn người bị chó cắn đến ngay các cơ sở y tế để được xử lý, ngăn ngừa tử vong do bệnh Đại; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người, đặc biệt là bệnh Đại trên người.

6. UBND các xã, phường

Xây dựng Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn năm 2024; tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động và biện pháp phòng, chống dịch, kịp thời, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện.

Cử cán bộ thú y viên, trưởng bản, tổ dân phố các xã, phường phổ tổ chức thống kê định kỳ đàn gia súc, gia cầm, diện tích thủy sản của địa phương; chuẩn bị cho công tác tiêm phòng định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm thuộc xã, phường mình quản lý.

Vận động nhân dân dần thay đổi tập quán chăn nuôi thả rông gia súc, gia cầm sang chăn thả có kiểm soát, có chuồng trại, chủ động nguồn thức ăn chăn nuôi, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

Tổ chức giám sát dịch bệnh tới tổ dân phố, bản và báo cáo kịp thời đến cơ quan chuyên môn thành phố khi phát hiện có ổ dịch bệnh xảy ra, đồng thời trực tiếp tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định.

Tổ chức, huy động nhân lực phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố triển khai công tác tiêm phòng, phun vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường trên địa bàn theo kế hoạch, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích nuôi trồng thủy sản, các loài cá thả nuôi, hình thức nuôi, sản lượng, năng suất; thống kê, đánh giá thực trạng hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thành phố

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh đối với vật nuôi, nhất là việc tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi; việc kê khai hoạt động chăn nuôi; khai báo dịch bệnh ...

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2024; yêu cầu và đề nghị Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và đoàn thể thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về UBND thành phố (*qua phòng Kinh tế*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh;
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố;
- Chủ tịch, PCT. UBND thành phố (Đ/c Cam);
- Thành viên BCĐ phòng, chống dịch động vật TP;
- Các cơ quan: Kinh tế, Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm DVNN thành phố (T/h);
- UBND các xã, phường (T/h);
- UBMTTQ và các đoàn thể thành phố (P/h) ;
- Lưu: VT.

(B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Hữu Cam